

\*

Số 1518 -CV/BTCTU  
về việc xây dựng kế hoạch đào tạo,  
bồi dưỡng giai đoạn 2026-2031

*Kính gửi:* - Ban thường vụ các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;  
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;  
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt nam và các tổ chức chính trị - xã hội;  
- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh;  
- Các doanh nghiệp có vốn Nhà nước chi phối;  
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;

- Căn cứ Quy định số 350-QĐ/TW, ngày 29/8/2025 của Ban Bí thư về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị;

- Căn cứ Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

- Căn cứ Quyết định số 700/QĐ-TTg, ngày 20/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, phường, đặc khu đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 2 cấp giai đoạn 206-2031;

Để tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2026-2031, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện một số nội dung, cụ thể như sau:

## **I- XÂY DỰNG KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG**

### **1. Đối tượng đào tạo, bồi dưỡng**

Cán bộ lãnh đạo, quản lý đương chức hoặc quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2025-2030 và các nhiệm kỳ tiếp theo đã được cấp thẩm quyền phê duyệt nhưng chưa đạt chuẩn theo vị trí việc làm, chức danh, làm căn cứ để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn 2026-2031.

### **1.1. Đối tượng, điều kiện đào tạo chuyên môn**

- Đối tượng: Cán bộ, công chức, viên chức đương chức hoặc quy hoạch từ Trưởng phòng (tương đương) cấp tỉnh, Ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng trở lên.

- Điều kiện **(1) Công chức**: có thời gian công tác từ đủ 03 năm trở lên và 02 năm liên tục liền kề hoàn thành tốt nhiệm vụ; không quá 45 tuổi tính từ thời điểm được cử đi đào tạo sau đại học lần đầu; cam kết thực hiện nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị cử đi đào tạo sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 03 lần thời gian đào tạo; chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm; **(2) Viên chức**: Kết thúc thời gian tập sự; cam kết thực hiện nhiệm vụ, hoạt động nghề nghiệp tại cơ quan, đơn vị sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo; chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm.

### **1.2. Đối tượng, tiêu chuẩn đào tạo lý luận chính trị**

#### **1.2.1 Cao cấp lý luận chính trị**

- Về đối tượng: **(1) Cán bộ đương chức**: Ủy viên ban chấp hành đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng trở lên, Trưởng phòng (tương đương) cấp xã trở lên; **(2) Cán bộ đương chức hoặc được quy hoạch** (i) Cấp ủy đảng: Ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng trở lên; (ii) Cán bộ, công chức, viên chức: chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã (tương đương) trở lên; Trưởng phòng (tương đương) cấp tỉnh trở lên; (iii) Cán bộ doanh nghiệp: Hội đồng thành viên (quản trị), ban giám đốc (tương đương) trở lên ở các công ty (tổng công ty) nhà nước trực thuộc Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh; hội đồng thành viên (quản trị), ban giám đốc (tương đương) ở các công ty (tổng công ty), ngân hàng thương mại nhà nước.

- Về tiêu chuẩn: (1) Đảng viên chính thức; (2) Tốt nghiệp đại học trở lên; (3) Hai năm liên tục liền kề thời điểm cử đi học được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; (4) Độ tuổi hệ tập trung không quy định độ tuổi; hệ không tập trung: Nữ từ 33 tuổi, Nam từ 35 tuổi trở lên.

#### **1.2.2. Trung cấp lý luận chính trị**

- Về đối tượng: Cán bộ đương chức hoặc quy hoạch (1) Cấp ủy đảng: Cấp ủy viên của chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở trở lên; (2) Cán bộ, công chức, viên chức: Phó trưởng phòng (tương đương) trở lên của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cấp xã, cấp tỉnh; (3) Cán bộ doanh nghiệp: Trưởng ban, trưởng phòng (tương đương) trở lên của công ty (tổng công ty) nhà nước trực thuộc Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng ban, trưởng phòng (tương đương) trở lên của công ty (tổng công ty), ngân hàng thương mại nhà nước; (4) Giảng viên Trường Chính trị Tôn Đức Thắng.

- Về tiêu chuẩn: (1) Đảng viên dự bị hoặc chính thức; (2) Tốt nghiệp cao đẳng trở lên (tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên đối với cán bộ là người dân tộc thiểu số và công tác tại các xã, đặc khu ở khu vực miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn); (3) Hai năm liên tục liền kề thời điểm cử đi học được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; (4) Độ tuổi: hệ tập trung không quy định độ tuổi, hệ không tập trung Nữ từ 28 tuổi, Nam từ 30 tuổi trở lên.

**1.3. Đối tượng bồi dưỡng:** Căn cứ theo yêu cầu, nội dung, chủ đề, khóa bồi dưỡng để quy định đối tượng bồi dưỡng theo quy định.

## II- ĐỊNH HƯỚNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

### 1. Định hướng về đào tạo

#### 1.1. Về đào tạo chuyên môn<sup>1</sup>

Đào tạo cán bộ, công chức, viên chức từ trình độ sau đại học đối với các chuyên ngành phục vụ phát triển các lĩnh vực có thế mạnh của tỉnh như: du lịch, kinh tế biển, kinh tế nông nghiệp, quy hoạch và phát triển đô thị, hạ tầng và logistics, để đáp ứng nhu cầu phát triển của tỉnh và đào tạo chuyên sâu một số ngành, nghề phục vụ nhiệm vụ của từng ngành, cơ quan đơn vị, địa phương<sup>2</sup>.

#### 1.2. Về đào tạo lý luận chính trị<sup>3</sup>

Đào tạo trình độ cao cấp lý luận chính trị và trung cấp lý luận chính trị, coi trọng đào tạo theo hình thức tập trung để nâng cao chất lượng đào tạo. Đối với Cao cấp lý luận chính trị, tỷ lệ đăng ký hệ tập trung và không tập trung là 1:1,2 (nghĩa là đăng ký 5 người hệ tập trung thì 6 người hệ không tập trung). Tiêu chuẩn căn cứ theo Quy định số 350-QĐ/TW, ngày 29/8/2025 của Ban Bí thư về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị.

### 2. Định hướng bồi dưỡng

Nội dung bồi dưỡng chú trọng kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu vị trí việc làm, quản lý nhà nước, kiến thức quốc phòng-an ninh theo các đối tượng<sup>4</sup>; Quy định số

<sup>1</sup> Đào tạo chuyên môn: Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc khối Đảng, đoàn thể cấp tỉnh và cấp xã, phường, đặc khu.

<sup>2</sup> Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Các Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024; Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025, Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025, Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025, Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025, Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025, Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 08/9/2025 của Bộ Chính trị.

<sup>3</sup> Về đào tạo lý luận chính trị: Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp tất cả các sở, ban, ngành; các đơn vị sự nghiệp, các doanh nghiệp có vốn nhà nước và các đảng ủy thuộc Tỉnh ủy. Riêng lực lượng vũ trang phải có văn bản cho ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an về đào tạo lý luận chính trị.

<sup>4</sup> Bồi dưỡng Kiến thức quốc phòng và an ninh:

145-QĐ/TW ngày 10/5/2024 của Bộ Chính trị về chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp<sup>5</sup>; kiến thức khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số; bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ một số lĩnh vực đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

Đối với các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ vào nhu cầu thực tế của đơn vị mình lập kế hoạch và đề nghị bồi dưỡng để đáp ứng chuyên môn, nghiệp vụ, vị trí việc làm. Trong kế hoạch phải dự kiến số lượng cụ thể, nội dung, cơ sở, địa điểm, thời gian và dự trù kinh phí bồi dưỡng.

Tổng hợp và gửi báo cáo nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn 2026-2031 theo mẫu đính kèm (*mẫu 1, mẫu 1.1, mẫu 1.2, mẫu 2, mẫu 2.1, mẫu 2.2, mẫu 2.3, mẫu 2.4*) về Ban Tổ chức Tỉnh ủy (qua phòng Tổ chức cán bộ) **trước ngày 26/6/2026** để tổng hợp, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành kế hoạch thực hiện.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm phối hợp triển khai thực hiện nghiêm túc, bảo đảm tiến độ và chất lượng theo yêu cầu. *Em*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Trưởng ban (b/c);
- Lưu Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

**K/T TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**



**Nguyễn Văn Hiền**

a) Đối tượng 1: (1) Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy. (2) Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh. (3) Đại biểu Quốc hội. (4) Sĩ quan cấp Tướng đang công tác trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân (các đối tượng khác trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân không phải là sĩ quan cấp Tướng thực hiện theo quy định của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an). (5) Người hưởng lương từ ngân sách nhà nước có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,3 trở lên (không thuộc các chức danh nêu trên).

b) Đối tượng 2: (1) Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các sở, ban, ngành và các tổ chức chính trị- xã hội, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh; (2) Trưởng ban, Phó Trưởng ban chuyên trách, Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; (3) Ủy viên chuyên trách Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; (4) Phó Bí thư Đảng ủy chuyên trách Ủy ban nhân dân tỉnh, Các cơ quan Đảng tỉnh (*không là Ủy viên ban thường vụ, Ủy viên ban chấp hành đảng bộ tỉnh*); (5) Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã; (6) Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026.

<sup>5</sup> Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức bồi dưỡng cho đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy phối hợp Trường Chính trị Tôn Đức Thắng tổ chức bồi dưỡng cho đối tượng thuộc diện Đảng ủy quản lý. Các sở, ban ngành cấp tỉnh phối hợp với Đảng ủy Các cơ quan Đảng tỉnh và Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh cử cán bộ bồi dưỡng theo quy định.

ĐƠN VỊ:

**THỐNG KÊ THỰC TRẠNG TRÌNH ĐỘ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC**  
 (kèm Công văn số -CV/BTCTU, ngày 6/2026 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy)

STT	Đối tượng	Tổng số	Cán bộ trẻ	Cán bộ nữ	Cán bộ dân tộc thiểu số	Chuyên môn					Lý luận chính trị			Quản lý nhà nước			Quốc phòng an ninh		Ngoại ngữ	Tin học	Ghi chú	
						TS	Ths	ĐH	CĐ	TC	CC (CN)	TC	SC	CVCC	CVC	CV	Đối tượng 1	Đối tượng 2				
<b>I</b>	<b>CẤP TỈNH</b>																					
1	Trưởng các sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh và tương đương																					
2	Phó trưởng các sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh và tương đương																					
3	Trưởng phòng thuộc các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh																					
4	Phó trưởng phòng thuộc các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh																					
5	Công chức																					
6	Viên chức																					
<b>II</b>	<b>CẤP XÃ</b>																					
1	Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã																					
2	Trưởng phòng cấp xã và tương đương																					
3	Phó trưởng phòng cấp xã và tương đương																					
4	Công chức cấp xã																					
5	Viên chức cấp xã																					

NGƯỜI LẬP BẢNG  
 Họ tên, số điện thoại

....., ngày tháng năm 2026  
**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
 ký tên và đóng dấu

ĐƠN VỊ:

**DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC CẤP TỈNH**  
(kèm Công văn số -CV/BTCTU, ngày 6/2026 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy)

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quê quán (sau sáp nhập)	Ngày TGCM	Ngày vào Đảng	Chuyên môn					Lý luận chính trị			Ngoại ngữ	Tin học	QLN N (ngạch)	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Chức danh quy hoạch	Ghi chú
		Nam	Nữ					TS	Ths	ĐH	CD	TC	CC (CN)	TC	SC						
<b>I</b>	<b>CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ</b>																				
Ví dụ	Nguyễn Thị A	17/01/1980		Kinh	Rạch Giá, An Giang	01/01/2001	01/01/2004	TS Kinh tế	ThS XDD&CQNN	ĐH Luật	CD Sư phạm	TC Tài chính kế toán	CC	TC	SC	B1 Tiếng Anh	B	CVCC	TUV, Giám đốc Sở....	QH chức danh cao nhất	
<b>II</b>	<b>TRƯỞNG, PHÓ PHÒNG VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG</b>																				
<b>III</b>	<b>CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC</b>																				
<b>IV</b>	<b>VIÊN CHỨC</b>																				

**NGƯỜI LẬP BẢNG**  
Họ tên, số điện thoại

....., ngày tháng năm 2026  
**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
ký tên và đóng dấu

ĐƠN VỊ:

**DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC CẤP XÃ**  
(kèm Công văn số -CV/BTCTU, ngày 6/2026 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy)

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Ngày TGCM	Ngày vào Đảng	Chuyên môn					Lý luận chính trị			Ngoại ngữ	Tin học	QLN N (ngạch)	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Chức danh quy hoạch	Ghi chú
		Nam	Nữ					TS	Ths	ĐH	CD	TC	CC (CN)	TC	SC						
<b>I</b>	<b>BAN CHẤP HÀNH</b>																				
Ví dụ	Nguyễn Văn A	17/01/1979		Kinh	An Biên, An Giang	01/01/2000	01/01/2005	TS Luật	ThS Kinh tế	ĐH Luật	CD Sư phạm	TC Tài chính kế toán	CC	TC	SC	B1 Tiếng Anh	B	CVCC	UVTV, .....	QH chức danh cao nhất	
																			ĐUV, .....		
<b>II</b>	<b>TRƯỞNG, PHÓ PHÒNG VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG</b>																				
<b>III</b>	<b>CÔNG CHỨC</b>																				
<b>IV</b>	<b>VIÊN CHỨC</b>																				

**NGƯỜI LẬP BẢNG**

Họ tên, số điện thoại

....., ngày tháng năm 2026

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

ký tên và đóng dấu

Đơn vị:.....

**NHU CẦU ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC CÁC CẤP GIAI ĐOẠN 2026-2031**  
(kèm Công văn số -CV/BTCTU, ngày /6/2026 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy)

Số TT	Năm	Tổng số lượng đào tạo - bồi dưỡng	ĐÀO TẠO				BỒI DƯỠNG								Ghi chú			
			Số lượng đào tạo	Chuyên môn		Lý luận chính trị		Số lượng bồi dưỡng	Cập nhật kiến thức, kỹ năng		Kỹ năng Quản lý nhà nước			Kiến thức QP-AN		Công tác Đảng, đoàn thể	Chuyên môn, nghiệp vụ khác	
				Tiến sĩ	Thạc sĩ	CC	TC		Quy định 145	Bí thư, Phó Bí thư cấp xã	Cấp sở	Cấp phòng cấp tỉnh	Cấp phòng cấp xã	Đối tượng 1				Đối tượng 2
1	2027																	
2	2028																	
3	2029																	
4	2030																	
5	2031																	
<b>Tổng cộng</b>																		

**NGƯỜI LẬP BẢNG**

Họ tên, số điện thoại

Đơn vị:.....

**DANH SÁCH**

**Cán bộ, công chức, viên chức dự kiến đào tạo trình độ sau đại học**  
 (kèm Công văn số -CV/BTCTU, ngày /6/2026 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy)

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quê Quán	Ngày TGCM	Ngày vào Đảng	Trình độ hiện nay		Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Chức danh quy hoạch	Đăng ký chuyên ngành đào tạo	Đăng ký năm đào tạo	Ghi chú
		Nam	Nữ					Chuyên môn	LLCT					
I	Tiến sĩ													
1	Nguyễn Văn A											TS Tôn giáo	2027	
II	Thạc sĩ													
1	Nguyễn Văn A											ThS Triết học	2027	

**NGƯỜI LẬP BẢNG**  
 Họ tên, số điện thoại

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
 ký tên và đóng dấu

Đơn vị:.....

**DANH SÁCH**

**Cán bộ, công chức, viên chức dự kiến đào tạo trình độ lý luận chính trị**  
(kèm Công văn số -CV/BTCTU, ngày /6/2026 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy)

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quê Quán	Ngày TGCM	Ngày vào Đảng	Trình độ hiện nay		Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Chức danh quy hoạch	Đăng ký Chuyên ngành đào tạo	Đăng ký năm đào tạo	Ghi chú
		Nam	Nữ					Chuyên môn	LLCT					
<b>A</b>	<b>CAO CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ</b>													
<b>I</b>	<b>Cao cấp LLCT (hệ tập trung)</b>													
1	Nguyễn Văn A												2027	
<b>II</b>	<b>Cao cấp LLCT (hệ không tập trung)</b>													
1	Nguyễn Văn A												2027	
<b>B</b>	<b>TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ</b>													
<b>I</b>	<b>Trung cấp LLCT (hệ tập trung)</b>													2027
1	Nguyễn Văn A													
<b>II</b>	<b>Trung cấp LLCT (hệ không tập trung)</b>													
1	Nguyễn Văn A												2027	

**NGƯỜI LẬP BẢNG**  
Họ tên, số điện thoại

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
ký tên và đóng dấu

Đơn vị:.....

Mẫu 2.3-KTQPAN

**DANH SÁCH**

**Cán bộ, công chức, viên chức dự kiến bồi dưỡng quốc phòng-an ninh**  
(kèm Công văn số -CV/BTCTU, ngày /6/2026 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Chức vụ, đơn vị công tác (đang, chính quyền, đoàn thể)	Đại biểu Quốc hội	Năm bồi dưỡng	Điện thoại	Ghi chú
		Nam	Nữ							
I	Đối tượng 1									
	Nguyễn Văn A						ĐBQH	2027		
II	Đối tượng 2									
	Nguyễn Văn A						ĐB HĐND (chuyên trách/không chuyên trách)	2027		

**NGƯỜI LẬP BẢNG**  
Họ tên, số điện thoại

....., ngày tháng năm 20...  
**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**



Số TT	Tên lớp	Đối tượng	Số lớp	Tổng số học viên	Dự kiến thời gian đào tạo, bồi dưỡng		Dự trù kinh phí (nếu đề nghị mở lớp riêng cho đơn vị, địa)	Cơ sở đào tạo hoặc liên kết	Kinh phí cấp cho	Ghi chú
					Khai giảng	Bế giảng				
7.2	Đối tượng 2	Lãnh đạo sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các đối tượng theo HD HGDQP-AN Trung ương								
8-	<b>Bồi dưỡng theo Quy định số 145-QĐ/TW, ngày 10/5/2024 của Bộ Chính trị</b>	Cán bộ thuộc diện cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị quản lý								
9	<b>Bồi dưỡng khác ....</b>									
	(Tên lớp)									

**NGƯỜI LẬP BẢNG**

Họ tên, số điện thoại

....., ngày tháng năm 20...

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**



Số TT	Tên lớp	Đối tượng	Số lớp	Tổng số học viên	Dự kiến thời gian đào tạo, bồi dưỡng		Dự trù kinh phí (nếu đề nghị mở lớp riêng cho đơn vị, địa)	Cơ sở đào tạo hoặc liên kết	Kinh phí cấp cho	Ghi chú
					Khai giảng	Bế giảng				
7.2	Đối tượng 2	Lãnh đạo sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các đối tượng theo HD HEGDQP-AN Trung ương								
8-	<b>Bồi dưỡng theo Quy định số 145-QĐ/TW, ngày 10/5/2024 của Bộ Chính trị</b>	Cán bộ thuộc diện cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị quản lý								
9	Bồi dưỡng khác ....									
	(Tên lớp)									

**NGƯỜI LẬP BẢNG**  
Họ tên, số điện thoại

....., ngày tháng năm 20...  
**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**



Số TT	Tên lớp	Đối tượng	Số lớp	Tổng số học viên	Dự kiến thời gian đào tạo, bồi dưỡng		Dự trù kinh phí (nếu đề nghị mở lớp riêng cho đơn vị, địa)	Cơ sở đào tạo hoặc liên kết	Kinh phí cấp cho	Ghi chú
					Khai giảng	Bế giảng				
7,2	Đối tượng 2	Lãnh đạo sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các đối tượng theo HD HĐGDQP-AN Trung ương								
8-	<b>Bồi dưỡng theo Quy định số 145-QĐ/TW, ngày 10/5/2024 của Bộ Chính trị</b>	Cán bộ thuộc diện cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị quản lý								
9	Bồi dưỡng khác ....									
	(Tên lớp)									

**NGƯỜI LẬP BẢNG**  
Họ tên, số điện thoại

....., ngày tháng năm 20...  
**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**